

Số: /BC-TCTK

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê

Thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ban hành kèm theo Công văn số 8663/BKHĐT-TCTK ngày 09/12/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tổng cục Thống kê báo cáo kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê (viết gọn là Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê) như sau:

1. Phạm vi rà soát

Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê.

2. Mục đích, yêu cầu rà soát

Rà soát nhằm phát hiện các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu thống nhất, thiếu đồng bộ, không còn phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê, từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm thi hành hiệu quả Luật Thống kê.

3. Căn cứ rà soát

Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê.

4. Danh mục các văn bản cần rà soát

4.1. Nghị định của Chính phủ

- Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê.

- Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

- Nghị định số 60/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết nội dung chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia.

4.2. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

- Quyết định số 715/QĐ-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới quy trình biên soạn số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Quyết định số 54/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia.

- Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Quyết định số 11/2018/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bảng phân loại tiêu dùng theo mục đích của hộ gia đình Việt Nam.

- Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

- Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam.

- Quyết định số 01/2019/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đến năm 2030.

- Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục nghề nghiệp Việt Nam.

- Quyết định số 01/2021/QĐ-TTg ngày 05/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

4.3. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Thông tư số 05/2017/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê.

- Thông tư số 06/2018/TT-BKHĐT ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN.

- Thông tư số 01/2019/TT-BKHĐT ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chế độ báo cáo thống kê ngành thống kê.

- Thông tư số 03/2019/TT-BKHĐT ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam.

- Thông tư số 10/2019/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới Quốc gia.

- Thông tư số 13/2019/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định năm 2020 làm năm gốc để tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh.

- Thông tư số 02/2020/TT-BKHĐT ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định phân loại khu vực thể chế áp dụng trong thống kê Việt Nam.

- Thông tư số 03/2020/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định Quy trình kiểm tra việc sử dụng số liệu, thông tin thống kê nhà nước.

5. Kết quả rà soát

Qua rà soát, Tổng cục Thống kê nhận thấy các văn bản quy phạm pháp luật tại mục 4 có căn cứ ban hành là Luật Thống kê, tuy nhiên, hiện nay Luật Thống kê đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê được ban hành đã sửa đổi, bổ sung một số quy định: *Thứ nhất*, giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với bộ, ngành và địa phương xây dựng, trình Chính phủ ban hành quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. *Thứ hai*, giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với bộ, ngành và địa phương định kỳ 05 năm, rà soát quy mô tổng sản phẩm trong nước báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội xem xét, quyết định về việc đánh giá lại quy mô tổng sản phẩm trong nước. *Thứ ba*, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê sửa đổi, bổ sung quy định thẩm quyền công bố thông tin thống kê của người đứng đầu cơ quan thống kê cấp tỉnh đối với thông tin thống kê của chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh là phân tử của chỉ tiêu thống kê quốc gia nhằm tạo khuôn khổ pháp lý đầy đủ cho việc công bố thông tin thống

kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và công bố thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; công khai, minh bạch việc biên soạn và công bố chỉ tiêu GDP và GRDP; triển khai thực hiện đồng bộ các văn bản pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. *Thứ tư*, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê thay thế Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia kèm theo Luật Thống kê 2015.

Trên cơ sở các quy định sửa đổi, bổ sung của Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê và đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan ban hành trước thời điểm Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm rà soát, không có văn bản quy phạm pháp luật nào hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần.

Các văn bản quy phạm pháp luật có Luật Thống kê 2015 làm căn cứ được ban hành đúng thẩm quyền.

Tuy nhiên, đối chiếu với các quy định được sửa đổi, bổ sung của Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê, Tổng cục Thống kê nhận thấy còn một số văn bản quy phạm pháp luật liên quan có quy định không còn phù hợp hoặc hiệu lực sẽ hết sau ngày 31 tháng 12 năm 2022, cụ thể:

5.1. Đối với Nghị định của Chính phủ

Thứ nhất, nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được Quốc hội giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với bộ, ngành và địa phương xây dựng, trình Chính phủ ban hành theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê, cụ thể:

“6. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với bộ, ngành và địa phương thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Xây dựng, trình Chính phủ ban hành nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;”

Đối chiếu với quy định trên, hiện nay nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia do Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia (viết gọn là Nghị định số 97/2016/NĐ-CP) điều

chính. Tuy nhiên, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê ban hành Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia thay thế Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia kèm theo Luật Thống kê 2015 thì các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được quy định trong Nghị định số 97/2016/NĐ-CP không còn phù hợp.

Căn cứ Phụ lục danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành kèm theo Luật Thống kê 2015 (gồm 186 chỉ tiêu thống kê), Nghị định số 97/2016/NĐ-CP quy định nội dung của 186 chỉ tiêu thống kê quốc gia này. Nhưng hiện nay đã được thay thế bởi Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành kèm theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê (gồm 230 chỉ tiêu thống kê). Do đó, nội dung của một số chỉ tiêu thống kê của Phụ lục danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành kèm theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê chưa được cập nhật tại Nghị định số 97/2016/NĐ-CP. Vì vậy, việc cập nhật các nội dung của một số chỉ tiêu thống kê được bổ sung là điều cần thiết.

Ngoài ra, quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chưa được quy định ở văn bản quy phạm pháp luật nào. Trước đây, Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm biên soạn và công bố số liệu chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm biên soạn và công bố số liệu chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Ngày 22 tháng 5 năm 2015, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 715/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đổi mới quy trình biên soạn số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là Đề án 715/QĐ-TTg). Theo đó, việc biên soạn và công bố số liệu chỉ tiêu GRDP được tiến hành tập trung tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) thay vì biên soạn và công bố phân tán tại các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương áp dụng nhiều năm trước đó.

Để tăng cường hiệu lực pháp lý cần xây dựng quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước (GDP) và đổi mới quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (GRDP).

Thứ hai, Chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia được quy định tại Nghị định số 60/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết nội dung chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia để thu thập thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia (viết gọn là Nghị định số

60/2018/NĐ-CP) được thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022 theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê:

“2. Chương trình điều tra thống kê quốc gia, chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia phục vụ biên soạn các chỉ tiêu thống kê quy định tại Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành kèm theo Luật Thống kê số 89/2015/QH13 được tiếp tục thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.”.

Ngoài ra, Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia kèm theo Luật Thống kê 2015 đã được thay thế bởi Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia kèm theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê, do vậy, Nghị định số 60/2018/NĐ-CP quy định chi tiết nội dung chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia để thu thập thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia không còn phù hợp. Đòi hỏi phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới thay thế để việc thi hành Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê có hiệu lực, hiệu quả.

5.2. Đối với Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

Thứ nhất, Chương trình điều tra thống kê quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ (viết gọn là Quyết định số 43/2016/QĐ-CP) được xây dựng trên cơ sở nhu cầu thông tin qua điều tra thống kê của Tổng cục Thống kê và các bộ, ngành có nội dung đáp ứng yêu cầu thông tin của Nhà nước thể hiện trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành kèm theo Luật Thống kê, bao gồm 186 chỉ tiêu thống kê. Tuy nhiên, Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia kèm theo Luật Thống kê 2015 đã được thay thế bởi Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia kèm theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê (bao gồm 230 chỉ tiêu thống kê quốc gia). Để thu thập tổng hợp, biên soạn 230 chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành kèm theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê, Chương trình điều tra ban hành kèm theo Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg không còn phù hợp.

Vì vậy, để đáp ứng nhu cầu thông tin phục vụ biên soạn, tổng hợp chỉ tiêu thống kê theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê, Chương trình điều tra thống kê quốc gia cần phải ban hành mới để bổ sung các nội dung thông tin thu thập vào một số cuộc điều tra thống kê và bổ sung một số cuộc điều tra thống kê mới vào danh mục các cuộc điều tra thống kê quốc gia, đây là các cuộc điều tra thống kê nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê trong thời kỳ mới.

Điểm a khoản 2 Điều 28 Luật Thống kê 2015 quy định:

“2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung chương trình điều tra thống kê quốc gia;”

Như vậy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ, ngành xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia mới thay thế Chương trình điều tra thống kê quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg.

Thứ hai, Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã ban hành theo Quyết định số 54/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 54/2016/QĐ-TTg) được xây dựng trên căn cứ là hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia quy định theo Luật Thống kê 2015 và Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016.

Tuy nhiên, Luật Thống kê 2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê, trong đó ban hành Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia với 230 chỉ tiêu thống kê quốc gia thay thế 186 chỉ tiêu thống kê quốc gia. Như vậy, để đảm bảo thống nhất giữa hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã với hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và các hệ thống chỉ tiêu thống kê bộ, ngành cũng như đáp ứng yêu cầu quản lý của địa phương trong thời kỳ hiện nay cần sửa đổi, bổ sung danh mục và nội dung hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Điểm a khoản 4 Điều 22 Luật Thống kê quy định:

“4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm sau đây:

a) Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc điều chỉnh, bổ sung hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã;”

Như vậy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 54/2016/QĐ-CP.

5.3. Đối với Thông tư của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thứ nhất, Chế độ báo cáo thống kê ngành thống kê được quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BKHĐT ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (viết gọn là Thông tư số 01/2019/TT-BKHĐT) và hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê được quy định tại Thông tư số 05/2017/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (viết gọn là Thông tư số 05/2017/TT-BKHĐT) không

còn phù hợp do hiện nay Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê là căn cứ ban hành Thông tư số 01/2019/TT-BKHĐT và Thông tư số 05/2017/TT-BKHĐT đã ban hành Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia thay thế Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia kèm theo Luật Thống kê 2015. Do vậy, một số chỉ tiêu thống kê chưa được cập nhật trong Thông tư số 01/2019/TT-BKHĐT và Thông tư số 05/2017/TT-BKHĐT.

Để đảm bảo sự phù hợp với các quy định của văn bản quy phạm pháp luật hiện hành cần ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới thay thế Thông tư số 01/2019/TT-BKHĐT.

Thứ hai, Danh mục Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành kèm theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê, đã sửa chỉ tiêu số 0814 “Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả và bền vững” là chỉ tiêu 2.4.1 trong SDG. Trong Thông tư số 03/2019/TT-BKHĐT, chỉ tiêu có mã số 2.4.1 “Tỷ lệ diện tích gieo trồng nông nghiệp áp dụng quy trình sản xuất an toàn” có nội hàm gần giống chỉ tiêu 2.4.1 trong SDG.

Để thống nhất về tên và nội dung chỉ tiêu có mã số 2.4.1 “Tỷ lệ diện tích gieo trồng nông nghiệp áp dụng quy trình sản xuất an toàn” với chỉ tiêu 0814 “Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả và bền vững” trong Danh mục hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành kèm theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê cần sửa đổi Thông tư 03/2019/TT-BKHĐT.

6. Kiến nghị, đề xuất

Luật Thống kê 2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê là căn cứ ban hành của nhiều văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có các văn bản quy phạm pháp luật do Tổng cục Thống kê chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối chiếu với những quy định được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê còn một số văn bản quy phạm pháp luật sẽ hết hiệu lực sau ngày 31 tháng 12 năm 2022 đòi hỏi phải có văn bản quy phạm pháp luật mới thay thế; một số văn bản cần được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê, cụ thể:

1. Ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật thay thế các văn bản quy phạm pháp luật sau

- Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

- Nghị định số 60/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết nội dung chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia.

- Quyết định số 715/QĐ-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới quy trình biên soạn số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia.

- Quyết định số 54/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Thông tư số 01/2019/TT-BKHĐT ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chế độ báo cáo thống kê ngành thống kê.

- Thông tư số 05/2017/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê.

2. Sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp

- Thông tư số 03/2019/TT-BKHĐT ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam.

Trên đây là báo cáo của Tổng cục Thống kê về kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê./.

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế, Bộ KHĐT;
- Lãnh đạo Tổng cục (đề b/c);
- Vụ PPCĐ, Vụ TKG, Vụ HTTK, Vụ NLTS, Cục TTDL;
- Lưu: VT, PCTT (03b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ VÀ
THANH TRA THỐNG KÊ**

Lê Mạnh Hồng

